TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P

Bản án số: 89/2016/HSST
Ngày: 05/5/2016

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN – TP. HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Chương.
Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Dương Văn Quí
2/ Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Bà Đỗ Thị Phương Nam - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Trần Hồng Long – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2016, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 50/2016/HSST ngày 14 tháng 3 năm 2016 đối với bị cáo:

Phan Văn P, sinh năm 1996 tại thành phố D; giới tính: nam; thường trú: 38/4A, ấp A, xã B, huyện C, thành phố D; chỗ ở hiện nay: 65/8, ấp A, xã B, huyện C, thành phố D; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Phan Văn D và bà Nguyễn Thị D; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; tiền sự: không; tiền án: không. Bị cáo bị bắt 24/10/2015, đến ngày 28/10/2015 được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giữ bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:
Người bị hại: Bà Đoàn Thị Tuyết V – sinh năm: 1982 (vắng mặt)
Địa chỉ: 53D, ấp A, xã B, huyện C, thành phố D

NHẬN THẤY

Bị cáo Phan Văn P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 24/10/2015, Phan Tuấn Đ điều khiển xe gắn máy Wave biển số 59G1-69620 chở Phan Văn P đi chơi, khi đến tuyến đường XTS2 thuộc tổ 13, ấp A, xã B, huyện C, thành phố D thì phát hiện chị Đoàn Thị Tuyết V đang điều khiển xe gắn máy trên cổ có đeo sợi dây chuyền. Thấy vậy, Đạt và P nảy sinh ý định giật sợi dây chuyền của chị V. Đđiều khiển xe gắn máy

áp sát xe của chị V, P ngồi sau dùng tay phải giật đứt sợi dây chuyền. Do sợi dây chuyền vướng vào tóc của chị Vân nên P không lấy được. Chị V truy hô thì Đ điều khiển xe máy chở P bỏ chạy về hướng đường Nguyễn Văn Bứa. Cả hai chãy được khoảng 50m thì bị Lê Tấn T truy đuổi chặn đầu xe làm ngã xuống đường. T khống chế bắt được P cùng phương tiện gây án giao công an xã Xuân Thới Sơn. Riêng Đ trốn thoát.

Vật chứng thu giữ:

Một xe gắn máy Wave biển số 59G1-69620, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả cho chủ sở hữu là Phạm Văn H

Một sợi dây chuyền bằng kim loại (bị đứt). Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã kết luận trị giá 2.282.000đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả cho người bị hại là chị V.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, bị cáo Phan Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi như trên và mục đích cướp giật tài sản là để bán kiếm tiền chia nhau tiêu xài.

Tiến hành cho bị cáo P nhận dạng ảnh và xác định Phan Tuấn Đ cùng với P cướp giật tài sản. Hiện Đạt đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra Thông báo truy tìm. Khi nào bắt được Đ sẽ điều tra làm rõ, xử lý sau.

Người bị hại Đoàn Thị Tuyết V không yêu cầu xử lý hình sự đối với Phan Văn P và đồng bọn. Ngoài ra chị V không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 53/CTr-VKS-HS ngày 07 tháng 3 năm 2016 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Thành phố D đã truy tố bị cáo Phan Văn P về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với người bị hại và đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đã đề nghị xử phạt bị cáo Phan Văn P từ 03(ba) năm đến 04(bốn) năm tù.

Tại phiên tòa bị cáo Phan Văn P khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản bắt người phạm tội quả tang, với bản kết luận điều tra của Công an huyện Hóc Môn, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn và đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 24/10/2015, Phan Tuấn Đ điều khiển xe gắn máy Wave biển số 59G1-69620 chở bị cáo Phan Văn P áp sát xe của chị Đoàn Thị Tuyết V để bị cáo P ngồi sau dùng tay phải giật đứt sợi dây chuyền bằng vàng trên cổ của chị V. Sau đó, cả hai nhanh chóng tẩu thoát. Hành vi công khai nhanh chóng chiếm đoạt tài sản của người khác rồi tẩu thoát của bị cáo và đồng bọn đã đủ yếu tố cấu thành tội " Cướp giật tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 136 Bộ luật hình sự. Bị cáo dùng xe máy để cướp giật tài sản của người khác là đã dùng thủ đoạn nguy hiểm để thực hiện hành vi phạm tội theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 136 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện C, thành phố D đã truy tố để xét xử bị cáo theo điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo luật định.

Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù bị cáo là người đã thanh niên, có khả năng lao động, nhưng do bản tính tham lam, lười lao động và muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã cố tình lao vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là táo bạo và thực sự nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, lo ngại cho quần chúng nhân dân và dư luận xấu trong xã hội. Hành vi trên cần được nghiêm trị để răn đe chung và cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo.

Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét:

Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được trả lại cho người bị hại. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, người bị hại có ý kiến đồng ý bãi nại cho bị cáo. Vì vậy áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm g, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng Phan Tuấn Đ hiện đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ta Thông báo truy tìm. Khi nào bắt được Đ sẽ điều tra làm rõ, xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng của vụ án:

- Một xe gắn máy Wave biển số 59G1-69620 và một sợi dây chuyền bằng kim loại (bị đứt), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phan Văn P phạm tội "Cướp giật tài sản".

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm g, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; các Điều 28; 33; 45 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Phan Văn P 03(ba) năm 06(sáu) tháng tù;

Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án. Thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/10/2015 đến ngày 27/10/2015 được trừ vào thời gian chấp hành án.

Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng Pháp lệnh số 10/2009 – UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Về án phí: Buộc bị cáo Phan Văn P phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Áp dụng các Điều 231, 233, 234 Bộ luật tố tụng hình sự quy định về kháng cáo;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân thành phố D để xin xét xử P thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản sao bản án.

Nơi nhận:
-TANDTP,HCM;
-VKSND huyện Hóc Môn;
- Công an huyện Hóc Môn;
-THA.DS huyện Hóc Môn;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng;
-Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Đình Chương

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Chương